

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ ĐỒNG THỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC - UBND

*Đồng Thịnh, ngày tháng 07 năm 2023*

## **BÁO CÁO**

### **Tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013**

Thực hiện công văn số 2870/UBND - TP ngày 08/6/2023 của UBND huyện Định Hóa về tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa ở cơ sở giải năm 2013. Ủy ban nhân dân xã Đồng Thịnh báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013 như sau:

#### **I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN LUẬT HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ**

##### **1. Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác Hòa giải ở cơ sở**

a) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở; công tác hòa giải ở cơ sở.

- Công tác hòa giải ở cơ sở luôn được UBND xã quan tâm chỉ đạo thực hiện, nhằm thực hiện có hiệu quả công tác Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã. Căn cứ các văn bản, kế hoạch của cấp trên về triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở. UBND xã Đồng Thịnh căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương đã ban hành các văn bản tổ chức thực hiện trên địa bàn.

- Trong 10 năm triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở UBND xã Đồng Thịnh đã ban hành 10 văn bản thực hiện công tác Hòa giải ở cơ sở làm cơ sở cho các Tổ hòa giải để tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở. Nội dung tổ chức triển khai, thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở đã được đề cập cụ thể trong chương trình công tác Tư pháp hàng năm.

- UBND xã giao cho công chức Tư pháp - Hộ tịch có trình độ, kiến thức pháp luật phù hợp với nhiệm vụ được giao và thường xuyên được củng cố, kiện toàn khi có sự thay đổi, trong 10 năm triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở, UBND xã thực hiện kiện toàn 05 lần do có sự thay đổi về số lượng cán bộ chủ chốt của xóm. Tính đến thời điểm hiện nay trên địa bàn xã gồm 09 tổ Hòa giải; 83 thành viên. Các tổ hòa giải tích cực tham gia hòa giải quyết các xích mích, tranh chấp trong cộng đồng dân cư đạt kết quả đáng khích lệ.

b) Tình hình quán triệt, phổ biến, truyền thông về Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành đến các đối tượng liên quan.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về hòa giải ở cơ sở được UBND xã chú trọng triển khai kịp thời, sâu rộng cho đội ngũ làm công tác hòa giải

cơ sở và nhân dân trên địa bàn xã thông qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở. Trên cơ sở chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban nhân dân xã, các ban, ngành, đoàn thể các cán bộ, công chức; các ông bà tuyên truyền viên pháp luật, các xóm trên địa bàn xã nghiêm túc tổ chức thực hiện.

- Hòa giải ở cơ sở là một nội dung được chú trọng trong công tác phổ biến pháp. Thực hiện truyền truyền luật Hòa giải cơ sở trong các đợt tuyên truyền pháp luật hàng năm, thực hiện phổ biến trực tiếp các hội nghị được 97 cuộc với 5.820 lượt người nghe, cấp phát được 450 tờ rơi về công tác Hòa giải ở cơ sở.

c) Nâng cao năng lực cho người làm công tác hòa giải ở cơ sở:

- UBND xã có 01 công chức Tư pháp - Hộ tịch tham mưu, theo dõi công tác hòa giải ở cơ sở.

- Hàng năm hòa giải viên của xã được tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở do cấp trên mở. Đồng thời, trong 10 năm UBND xã đã tổ chức 07 hội nghị tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên: Đối với bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở; các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng khác về hòa giải ở cơ sở, ngoài việc cấp phát cho các Tổ hòa giải và hòa giải viên, UBND xã thường xuyên thông tin trên hệ thống loa truyền thanh của xã, gửi qua hệ thống zalo, đăng tải trên trang thông tin điện tử của xã để các hòa giải viên của các Tổ hòa giải ở cơ sở thường xuyên được tiếp cận nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên đáp ứng yêu cầu công tác hòa giải ở cơ sở.

d) Hoạt động kiểm tra công tác hòa giải cơ sở

- Hàng năm, UBND xã giao cho công chức Tư pháp- Hộ tịch kiểm tra, thống kê số liệu về công tác hòa giải. Thông qua công tác kiểm tra, việc thực hiện tại địa phương, đã kịp thời hướng dẫn giải quyết những khó khăn, vướng mắc, đưa ra các giải pháp để việc triển khai, thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở đạt hiệu quả.

đ) Tổ chức sơ kết, tổng kết công tác hòa giải cơ sở

- Hàng năm UBND xã đã tổ chức tổng kết công tác hòa giải cơ sở gắn liền với tổng kết công tác Tư pháp .

e) Khen thưởng trong công tác hòa giải cơ sở

- Vì kinh phí có hạn nên UBND xã chưa thực hiện công tác khen thưởng cho các tổ hoà giải.

g) Bố trí nguồn lực thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở

- Về kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở UBND xã đã thực hiện chi theo quy định từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp.

- UBND xã chưa thực hiện được việc huy động nguồn lực xã hội cho công tác hòa giải ở cơ sở.

## **2. Sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận các cấp với cơ quan Tư pháp trong công tác hòa giải ở cơ sở**

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên của xã đã tích cực tham gia tốt vào công tác tuyên truyền pháp luật và vận động nhân dân trong các cuộc hòa giải, đồng thời chỉ đạo Ban công tác mặt trận thôn và các chi hội tham gia tốt vào công tác giới thiệu lựa chọn những người đủ tiêu chuẩn để bầu làm hòa giải viên hoặc đề xuất miễn nhiệm các thành viên tổ hòa giải không còn đủ tiêu chuẩn. Tạo điều kiện cho các thành viên của mình tham gia tích cực vào công tác hòa giải. Động viên nhân dân tích cực tham gia xây dựng, củng cố tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở, gắn hoạt động hòa giải cơ sở với việc xây dựng, thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh". Trong mỗi tổ hòa giải, nòng cốt là sự tham gia của Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể như: Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Hội nông dân, Hội người cao tuổi... những người có uy tín tại thôn.

### **3. Tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở**

- Hiện nay trên địa bàn xã có 10 tổ hòa giải với 76 hòa giải viên mỗi tổ có số lượng thành viên từ 5 thành viên trở lên, thành phần tổ hòa giải ở gồm có Bí thư chi bộ, Trưởng xóm, Trưởng ban công tác mặt trận, Các chi trưởng của các đoàn thể như: Phụ nữ, Hội nông dân, hội cựu chiến binh, đoàn thanh niên, người uy tín, Công an viên..., trong 10 năm thực hiện Luật hòa giải đơn vị đã ban hành 04 quyết định về bầu, kiện toàn hòa giải viên ở cơ sở.

- Kết quả hoạt động của các Tổ hòa giải: Từ năm 2013 các vụ việc mâu thuẫn, xích mích trong cộng đồng dân cư khi xảy ra các hòa giải viên đều nắm bắt kịp thời được hòa giải thành chủ yếu bằng lời, tuyên truyền trực tiếp không lập biên bản. Do đó, khó khăn cho việc tổng hợp số liệu các vụ việc đã thực hiện đề báo cáo cấp trên theo quy định. Từ năm 2013 đến hết tháng 6 năm 2023 đã tiếp nhận và hòa giải 74 vụ (lĩnh vực đất đai 55 vụ; lĩnh vực HNGĐ 15 vụ, mua bán dân sự 4). Phần lớn các vụ việc mâu thuẫn, xích mích trong cộng đồng dân cư khi xảy ra các hòa giải viên đều nắm bắt kịp thời được hòa giải thành bằng miệng không lập biên bản.

- Tổng số vụ việc hòa giải: 74 vụ. Trong đó (lĩnh vực đất đai 55 vụ; lĩnh vực HNGĐ 15 vụ, mua bán dân sự 4) + Hòa giải thành: 62 vụ (Đạt tỷ lệ 84%) + Hòa giải không thành: 12 vụ.

- Công tác hoà giải ở cơ sở góp phần giữ gìn, duy trì đoàn kết trong nội bộ nhân dân; củng cố, phát huy tình cảm và đạo lý truyền thống tốt đẹp trong gia đình, cộng đồng; phòng ngừa, hạn chế vi phạm pháp luật, tội phạm, bảo đảm trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã và góp phần vào việc hạn chế đơn thư của công dân.

- Trên cơ sở những kiến thức pháp luật và nghiệp vụ hòa giải, với tinh thần trách nhiệm cao với cộng đồng, bằng uy tín kết hợp với việc vận dụng linh hoạt các phương thức hòa giải, trong những năm qua các hòa giải viên ở cơ sở đã có nhiều việc làm thiết thực, góp phần giải quyết các hàng nghìn tranh chấp, mâu thuẫn phát sinh trong đời sống cộng đồng. Tính từ năm 2013 đến hết tháng 6 năm 2023, tổng số vụ việc được hòa giải thành là 62 vụ việc. Nhìn chung công tác hòa giải ở cơ sở

những năm qua đã góp phần vào việc giữ gìn an ninh trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã, thông qua hoạt động hòa giải, các bên tranh chấp thỏa thuận, tự nguyện giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp một cách kịp thời ngay từ cơ sở, không để các mâu thuẫn, tranh chấp nhỏ trở thành lớn, việc đơn giản trở nên phức tạp, từ đó góp phần giải tỏa mâu thuẫn, tranh chấp, vướng mắc pháp luật, ngăn ngừa phát sinh tội phạm, giữ gìn tình đoàn kết trong nội bộ nhân dân, ổn định trật tự an toàn xã hội

#### **4. Đánh giá chung**

- Công tác hòa giải luôn sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền và nhận thức đúng đắn về vai trò của công tác hòa giải của các ngành đoàn thể, tại địa phương. Đặc biệt là sự phối kết hợp giữa Mặt trận và các tổ chức thành viên trong quá trình xây dựng, củng cố kiện toàn tổ chức hòa giải và đã tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ hòa giải viên cơ sở. Đồng thời phòng Tư pháp huyện luôn chỉ đạo sâu sát về chuyên môn, nghiệp vụ và bên cạnh đó, sự nỗ lực, cố gắng của cán bộ tư pháp xã, phường, đặc biệt là sự nhiệt của các thành viên tổ hòa giải tại thôn. - Mặc dù kinh phí hoạt động hòa giải chỉ chi theo vụ việc, nhưng với tinh thần trách nhiệm và lòng nhiệt tình, các hòa giải viên bằng kiến thức, kinh nghiệm sống, bằng lòng tận tâm với công việc đã chủ động, tích cực, kiên trì tiến hành hòa giải thành công nhiều vụ việc, góp phần đem lại sự yên vui, giữ được tình làng nghĩa xóm trong gia đình và cộng đồng dân cư. Những trường hợp qua nhiều lần hòa giải nhưng không đạt được sự tự nguyện thỏa thuận của các bên.

- Trên cơ sở những kiến thức pháp luật và nghiệp vụ hòa giải, với tinh thần trách nhiệm cao với cộng đồng, bằng uy tín kết hợp với việc vận dụng linh hoạt các phương thức hòa giải, trong những năm qua các hòa giải viên cơ sở đã có nhiều việc làm thiết thực, góp phần giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn phát sinh trong đời sống cộng đồng. Hoạt động hòa giải ở cơ sở đã góp phần nâng cao hiệu quả của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hình thành trong mỗi cá nhân ý thức chấp hành pháp luật, ý thức sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật; góp phần phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, giúp nhau phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo, xây dựng địa phương ngày càng giàu mạnh, văn minh.

## **II. Tồn tại, hạn chế trong thực hiện Luật và nguyên nhân; bất cập trong các quy định của Luật Hoà giải ở cơ sở.**

### **1. Tồn tại, hạn chế**

- Công tác hòa giải chưa thực sự đồng đều trong phạm vi toàn xã, một số tổ hòa giải hoạt động còn mang tính hình thức.

- Công tác tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải, cung cấp tài liệu cho đội ngũ hòa giải viên chưa được thực hiện thường xuyên.

- Công tác sơ kết, tổng kết, khen thưởng các cá nhân, tập thể điển hình có thành tích trong công tác hòa giải chưa được tổ chức hàng năm.

### **2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

- Một số hoà giải viên còn hạn chế về nghiệp vụ, kiến thức pháp luật, kỹ năng hoà giải ở cơ sở, nên kết quả hoà giải còn hạn chế. Trình độ năng lực, nghiệp vụ, kỹ năng của đội ngũ hoà giải viên chưa cao, cơ sở vật chất, trang thiết bị còn thiếu thốn nên khó khăn cho hoà giải viên trong nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật để trang bị kiến thức cho bản thân. Trong quá trình hoà giải, một số hoà giải viên còn ngại va chạm, chưa mạnh dạn, thiếu nhiệt tình trong hoạt động hoà giải nên chưa kịp thời giải quyết các vụ việc phát sinh trên địa bàn dân cư. Một số Tổ hoà giải cơ sở khi thực hiện hoà giải vụ việc còn hoà giải miệng không lập biên bản hoà giải và không ghi chép vào sổ theo dõi hoạt động hoà giải.

- Các mâu thuẫn, tranh chấp ngày càng phức tạp, chủ yếu là tranh chấp đất đai nên khó hoà giải thành, trình độ dân trí ngày càng cao, trong khi đó, kỹ năng hoà giải của một số hoà giải viên còn hạn chế. Mặt khác, một số hoà giải viên còn ngại va chạm nên chưa mạnh dạn, thiếu nhiệt tình trong hoạt động hoà giải.

- Nhận thức của người dân về vị trí, vai trò và nhiệm vụ của Tổ hoà giải còn hạn chế nên coi việc tranh chấp, xích mích là việc của gia đình và của chính quyền giải quyết.

- Công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và cung cấp tài liệu, thông tin pháp luật vẫn chưa đáp ứng được với yêu cầu thực tiễn đặt ra. Vẫn còn một số hoà giải viên chưa nắm vững các quy định của pháp luật liên quan đến các vụ việc hoà giải cụ thể, chủ yếu chỉ dựa trên uy tín, đạo đức tình cảm để khuyên răn, thuyết phục.

### **3. Bài học kinh nghiệm**

- Thứ nhất để hoạt động hoà giải cơ sở đi đúng hướng và đạt kết quả tốt, trước hết phải có sự quan tâm, lãnh đạo trực tiếp của cấp ủy, chính quyền và sự phối hợp chặt chẽ của UBMTTQ, đoàn thể cùng cấp. Pháp huy chủ động vai trò chủ động tham mưu của công chức Tư pháp - Hộ tịch ở địa phương trong quản lý về nhà nước về công tác hoà giải ở cơ sở.

- Thứ hai thường xuyên, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật, nghiệp vụ và kỹ năng hoà giải cho đội ngũ hoà giải viên. Kết hợp bồi dưỡng nghiệp vụ với giáo dục tư tưởng cho đội ngũ làm công tác hoà giải.

- Thứ ba tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng kịp thời, nêu gương những hoà giải viên tiêu biểu, xuất sắc thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, các cuộc họp, hội nghị của địa phương.

- Thứ năm phải thường xuyên phối hợp chặt chẽ giữa UBND xã với UBMTTQ và các tổ chức thành viên trong thực hiện các kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng và xây dựng lực lượng đội ngũ làm công tác hoà giải, cần trú trọng giới thiệu những người có đủ trình độ, năng lực, uy tín vào Tổ hoà giải. Thực hiện tốt cơ chế phối hợp quản lý nhà nước về hoà giải ở cơ sở theo hướng dẫn tại Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT/CP-UBTUMTTQVN; đẩy mạnh lồng ghép việc thực hiện công tác hoà giải ở cơ sở với các phong trào, cuộc vận động do Mặt trận phát động; kết hợp chặt chẽ công tác hoà giải ở cơ sở với hoàn thiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Thứ sáu gắn hoạt động hòa giải ở cơ sở với phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động nhân dân chấp hành pháp luật, xây dựng đời sống văn hóa, đô thị văn minh.

### **III. Đề xuất, kiến nghị và giải pháp**

#### **1. Đề xuất, kiến nghị**

- Quan tâm bố trí đảm bảo kinh phí cho công tác Hòa giải ở cơ sở.

- Đề nghị cơ quan cấp trên thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải và cung cấp tài liệu hướng dẫn cho đội ngũ hòa giải viên.

#### **2. Giải pháp**

- Cần quan tâm nghiên cứu, có chính sách, kinh phí để tạo điều kiện cho các tổ hòa giải hoạt động, đồng thời kịp thời động viên, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân làm tốt công tác hòa giải; góp phần tạo sự đoàn kết, đồng thuận, đảm bảo ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội để đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội ở từng địa phương và cộng đồng khu dân cư.

- Triển khai các hình thức giao lưu để các hòa giải viên được thường xuyên học hỏi kinh nghiệm. Nhất là tổ chức các hội thi hoà giải viên tại cơ sở để nâng cao nhận thức chung cho các hòa giải viên và cộng đồng khu dân cư.

- Thường xuyên tăng cường phối hợp với chính quyền cùng cấp và các ngành liên quan để củng cố, kiện toàn đội ngũ công chức tư pháp, hòa giải viên, đẩy mạnh tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải, cung cấp tài liệu cho hòa giải viên; tăng cường theo dõi, kiểm tra việc củng cố, kiện toàn về tổ chức và hoạt động hòa giải.

- Gắn hoạt động hòa giải ở cơ sở với phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động nhân dân chấp hành pháp luật, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

Trên đây là báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở của xã Đồng Thịnh.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng Tư pháp;
- TT Đảng ủy xã(b/c);
- TTHĐND xã(b/c);
- Các ban ngành, đoàn thể;
- Lưu VP, TP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Mạc Văn Vỹ**

**Phụ lục II**  
**BIỂU MẪU PHỤC VỤ TỔNG KẾT 10 NĂM THI HÀNH**  
**LUẬT HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ**  
*(Kèm theo BC số /BC-UBND ngày /07/2023 của UBND xã)*

**1. Các văn bản hướng dẫn triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở**

STT	Văn bản quy phạm pháp luật	Các loại văn bản							Ghi chú
		Chỉ thị	Kết luận/Thông báo	Nghị quyết/Chương trình	Quyết định	Kế hoạch	Công văn/Hướng dẫn	Văn bản khác	
01						Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 20/01/2019 về công tác PBGDPL; Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã Đồng Thịnh năm 2019			
02						Kế hoạch số 11KH-UBND ngày 15/01/2020 về công tác PBGDPL; Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã Đồng Thịnh năm 2020			
03						Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 08/01/2021 về công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021			
04						Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 10/01/2022 về công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022			
05						Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 13/01/2023 về công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022			

	Tổng số					07			

**2. Thống kê kinh phí chi hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở 10 năm qua**  
(chỉ dành cho địa phương)

STT	Chi thù lao cho hòa giải viên	Chi bầu hòa giải viên	Chi hỗ trợ Tổ hòa giải (văn phòng phẩm, photo tài liệu...)	Chi hỗ trợ hòa giải viên gặp tai nạn, rủi ro (nếu có)	Chi tập huấn, cung cấp tài liệu, nâng cao năng lực cho hòa giải viên	Kinh phí xã hội hóa (nếu có)
01	1.600.000	0	0	0	18.500.00	0